TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN H – TP H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **38**/2025/QĐST-DS	*Quận H, ngày 27 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 132/2025/TLST-DS ngày 29/4/2025 về *"Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (V).**

Địa chỉ: Tòa nhà V Tower, số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Ngô Chí D** – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Hồng B** – Trưởng phòng Xử lý nợ, Phản ứng nhanh Khách hàng cá nhân – Trung tâm Thu hồi nợ KHCN *(Theo Văn bản ủy quyền số 10/2025/UQN-CTQT ngày 12/02/2025 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP V)*.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Hà Huy N** – Chuyên viên Xử lý nợ Ngân hàng TMCP V.

*** Bị đơn:** Bà **Đỗ Thị Thúy H,** sinh năm 1980

Địa chỉ: Số 186 T, phường T, quận H, thành phố H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà **Đỗ Thị Thúy H** xác nhận nợ Ngân hàng TMCP V (V) tính đến hết ngày 19/5/2025 tổng số tiền là: **233.021.447 đồng** ***(Bằng chữ: Hai trăm ba mươi ba triệu, không trăm hai mươi mốt nghìn, bốn trăm bốn mươi bảy đồng)*** theo Giấy

đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng mở thẻ tín dụng số 324-P-4208117 ký ngày 25/9/2023 và Hợp đồng cho vay số LD2420001152 ký ngày 18/7/2024.

Số tiền nợ cụ thể như sau:

- Nợ gốc của Hợp đồng tín dụng số LD2420001152 là: 188.000.000 đồng.

- Nợ lãi và phạt chậm trả của Hợp đồng tín dụng số LD2420001152 là: 42.786.487 đồng.

Tổng nợ gốc và nợ lãi của Hợp đồng trên là: 230.786.487 đồng.

- Nợ Giấy đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng mở thẻ tín dụng số 324-P-4208117 cụ thể là:

+ Nợ gốc: 2.173.827 đồng.

+ Nợ lãi: 61.133 đồng.

Tổng nợ gốc và nợ lãi của Giấy đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng mở thẻ tín dụng là: 2.234.960 đồng.

2.2. Bà Đỗ Thị Thúy H cam kết thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi của các Hợp đồng nêu trên cho Ngân hàng TMCP V (V) chậm nhất là ngày 18/7/2025.

Kể từ ngày 20/5/2025, bà Đỗ Thị Thúy H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền chậm thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận trong Giấy đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng mở thẻ tín dụng và Hợp đồng cho vay đã ký cho đến khi thanh toán hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP V (V).

3. Trường hợp bà Đỗ Thị Thúy H vi phạm thỏa thuận thanh toán trên thì Ngân hàng TMCP V (V) có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án áp dụng các biện pháp cần thiết để kê biên, xử lý tài sản của bà Đỗ Thị Thúy H để thu hồi toàn bộ khoản nợ. Trường hợp nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản của bà Đỗ Thị Thúy H không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì bà Đỗ Thị Thúy H vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP V (V).

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Đỗ Thị Thúy H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là ***5.825.536 đồng*** *(Năm triệu, tám trăm hai mươi lăm nghìn, năm trăm ba mươi sáu đồng)*.

Ngân hàng TMCP V (V) nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là ***5.384.000 đồng*** *(Năm triệu, ba trăm tám mươi tư nghìn đồng)* theo biên lai số 0034922 ngày 29/4/2025 của Chi cục thi hành án quận H, TP. H

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**** Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND quận H;
- Chi cục THADS quận H;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lài